TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - Đ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 03 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - Đ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6 Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963

CCCD số: 079163033290; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi thường trú: Tổ 02, khu phố 1, phường Minh Hưng, tỉnh Đ

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958

CCCD số: 049058008879; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi thường trú: Tổ A, khu phố D, phường M, tỉnh Đ

Nơi tạm trú: Tổ C, khu phố X, phường B, tỉnh Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 10 năm 2025, bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Văn T thừa nhận có mâu thuẫn trong hôn nhân, vợ chồng bất đồng quan điểm, dẫn đến tình cảm không thể hàn gắn, không thể chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận tuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Văn T có 03 con chung tên Nguyễn Anh T1, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1983,

Nguyễn Thị Đỗ Q, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1986 và Nguyễn Đỗ Hồng A, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2003, hiện các con đã trưởng thành, hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Văn T thuộc trường hợp được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963 và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Văn T thuộc trường hợp được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- THADS tỉnh Đ;
- Phòng THADS khu vực 10 - Đ;
- VKSND khu vực 10 - Đ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương